

Số: 71 /2020/QĐST-HNGĐ.

Y, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2020/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Cà Văn H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Cà Thị Y, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cà Văn H, chị Cà Thị Y.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh Cà Văn H, chị Cà Thị Y thỏa thuận thống nhất giao

cháu Cà Thị Phương V, sinh 31/8/2011; Cà Hải N, sinh ngày 19/9/2014 cho anh Cà Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Cà Thị Y chưa phải cấp dưỡng nuôi con, vì anh Cà Văn H chưa yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con, mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Cà Văn H nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: AA/2019/0001319 ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Anh Cà Văn H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Dương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Bình

